

LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN CHỦ ĐỘNG, TÍCH CỰC THAM GIA VÀ HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO, GÓP PHẦN QUAN TRỌNG VÀO CHIẾN THẮNG VĨ ĐẠI MÙA XUÂN 1975

NGUYỄN BÌNH BAN*

1. Bộ Công an chủ động, tích cực chuẩn bị về mọi mặt bước vào trận quyết chiến chiến lược, giải phóng hoàn toàn miền Nam

Nắm vững tinh thần chỉ đạo của Trung ương Đảng sau ngày ký Hiệp định Pari (27-1-1973) là: “phải giữ vững tư tưởng chiến lược tiến công và nắm vững quan điểm cách mạng bạo lực” (1) tiếp tục đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng. Thực hiện phương châm an ninh đi trước một bước, Bộ Công an đã ban hành Chỉ thị số 132-CT/KC1 (1-1973) nêu rõ: cần tích cực nghiên cứu và bố trí thế trận hoàn chỉnh để tiến hành một cuộc đấu tranh chủ động, vững chắc, tích cực chuẩn bị về mọi mặt sẵn sàng bước vào trận chiến đấu quyết định. Ngày 18-4-1974, Bộ Công an đã chủ động tham mưu cho Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành 2 Chỉ thị quan trọng: *Chỉ thị số 218/CT-TW về chính sách đối với tù, hàng binh trong tình hình mới* và *Chỉ thị số 219/CT-TW về chính sách đối với ngụy quân, ngụy quyền và công tác đấu tranh chống phản cách mạng, giữ gìn trật tự an ninh vùng giải phóng*, cùng với 6 Thông cáo, tài liệu hướng dẫn công tác giữ gìn trật tự an ninh vùng mới giải phóng, tập trung vào các công tác cấp bách, như:

tiếp quản, quản lý, khai thác hồ sơ địch; tiếp nhận khai báo, trình diện, học tập cải tạo các đối tượng an ninh, tình báo, cảnh sát, đảng phái chính trị, phản động cũ, tội phạm hình sự cộm cán; lập danh sách, lên phương án đẩy đuổi số đối tượng người nước ngoài có liên quan đến CIA; trấn áp, truy quét các ổ nhóm vũ trang, các tổ chức phản động, tội phạm manh động chống phá chính quyền; sưu tra, phát hiện và bóc gỡ mạng lưới tình báo, gián điệp, cảnh sát đặc biệt, nội gián cài lại, kẹt lại của địch; tổ chức thu gom vũ khí, vật liệu nổ; thu hồi văn hóa phẩm phản động, đồi trụy, ngăn chặn, quản lý các tệ nạn xã hội...

Bộ Công an chỉ đạo Ban Nghiên cứu miền Nam (B90) nghiên cứu, đề xuất các phương án tiến công, chiếm lĩnh, quản lý vùng mới giải phóng; tổ chức in ấn các tài liệu, thông cáo, bản đồ Sài Gòn-Gia Định, phù hiệu an ninh giải phóng phục vụ cho việc tiếp quản, quản lý an ninh trật tự. Ban An ninh Trung ương cục tổ chức Hội nghị an ninh toàn miền lần thứ 2 (4-1974) xác định rõ những công việc cần kíp, cấp bách: chấn chỉnh, củng cố tổ chức, đào tạo cán bộ lãnh đạo, tăng cường bố trí cán bộ làm công tác bảo vệ cấp ủy, bảo vệ nội bộ, chấp pháp, trinh sát vũ trang và bố trí 70% cán bộ

*PGS.TS. Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an, Bộ Công an

lãnh đạo tăng cường cho các đơn vị mũi nhọn trực tiếp chiến đấu, địa bàn cơ sở với phương châm bốn bám “*bám cơ sở, bám dân, bám địa bàn, bám đối tượng*” và tham gia Ủy ban liên hiệp quân sự 4 bên, Ban trao trả tù binh... Thành lập mới đơn vị Tiểu ban trật tự trị an để trực tiếp chỉ đạo công tác tiếp quản, quản lý vùng mới giải phóng; củng cố các Tiểu ban Bảo vệ chính trị, An ninh vũ trang khu, tỉnh và an ninh cơ sở xã, ấp...

Bộ Công an liên tục mở nhiều lớp bồi dưỡng chính trị, nghiệp vụ về công tác quản lý, khai thác hồ sơ nghiệp vụ, quản lý hành chính, bảo vệ vũ trang, hình sự, điều tra, hỏi cung, quản giáo, trại giam cho 4.500 cán bộ để chi viện An ninh miền Nam (ANMN) (có 1.012 quê miền Nam và 3.488 quê miền Bắc); An ninh B2 và Khu V tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho hàng nghìn lượt cán bộ chiến sĩ phục vụ yêu cầu công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ an ninh trật tự xã, ấp, quản lý an ninh trật tự vùng mới giải phóng...

Lực lượng an ninh các khu, tỉnh, nhất là an ninh Sài Gòn-Gia Định (An ninh T4) tập trung củng cố, xây dựng mới mạng lưới cơ sở bí mật, cơ sở điệp báo thâm nhập sâu trong cơ quan đầu não bộ máy chính quyền Sài Gòn: Hạ viện, Bộ Tổng tham mưu ngụy, Ban tiếp liệu sân bay Tân Sơn Nhất, các cơ quan báo chí, thông tấn của Mỹ ngụy và lực lượng thứ 3. Đến đầu năm 1975, mạng lưới cơ sở an ninh đã phủ rộng khắp toàn miền với hơn 18.480 cơ sở bí mật; 218 cơ sở điệp báo; rà soát, kiểm diện 11.635 người phục vụ trong các cơ quan Sở Mỹ (2). An ninh T4 đã thành lập *tổ điệp báo A10*, hoạt động trong nội thành Sài Gòn, chuyên xây dựng cơ sở bí mật, đưa người vào hoạt động trong lực lượng thứ 3,

nắm tình hình và tập trung vận động các đối tượng học sinh, sinh viên, trí thức, tôn giáo; trực tiếp đưa cơ sở tiếp cận Dinh Hoa Lan - bản doanh của Đại tướng Dương Văn Minh để thu thập tin tức, tác động tư tưởng, tranh thủ, hướng lái Dương Văn Minh để chuẩn bị cho phương án “chính quyền Thiệu không có Thiệu”.

Qua các hoạt động này đã thu được nhiều thông tin tình báo có giá trị về tình hình nội bộ địch, về việc viện trợ quân sự của Mỹ cho chính quyền Sài Gòn, xu hướng chính trị của các phe phái đối lập, các đảng phái chính trị phản động, ý đồ chiến lược của Mỹ, phản động quốc tế và các cơ quan đặc biệt một số nước phương Tây đối với việc thay thế chính quyền Nguyễn Văn Thiệu và ý đồ thâm độc của Mỹ giai đoạn hậu chiến phục vụ đặc lực, kịp thời, hiệu quả cho công tác chỉ đạo của Đảng, Trung ương cục, Bộ Công an trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975. Bộ Công an đặc biệt chú trọng về công tác tư tưởng và giáo dục chính trị - tư tưởng cho đội ngũ cán bộ chiến sĩ an ninh, đề phòng và khắc phục kịp thời các biểu hiện chủ quan, lơ là cảnh giác, coi thường địch, ảo tưởng hòa bình, nghỉ ngơi, xa rời quần chúng và các khuynh hướng “tả và hữu” trong việc trấn áp phản cách mạng, chiếm lĩnh, tiếp quản, quản lý an ninh trật tự vùng mới giải phóng.

Với tinh thần chỉ đạo đó, lực lượng công an nhân dân cả nước, trực tiếp là ANMN đã sẵn sàng về mọi mặt, nung nấu quyết tâm chiến đấu, góp phần tạo thêm thế và lực mới, cùng quân và dân cả nước vững bước vào trận chiến đấu quyết định giải phóng Sài Gòn - Gia Định, hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc vào trưa ngày 30-4-1975.

2. Lực lượng An ninh miền Nam nêu cao ý chí quyết tâm, huy động tổng lực các lực lượng, biện pháp, hình thức đấu tranh, chiếm lĩnh địa bàn, bám sát mục tiêu được phân công, kết hợp tiến công và nổi dậy, chủ động đánh chiếm, tiếp quản, quản lý các mục tiêu quan trọng trong nội đô Sài Gòn - Gia Định

Bước vào cuộc Tổng tiến công và nổi dậy, lực lượng an ninh toàn miền (gồm B2, Khu V, Khu Trị Thiên Huế) đã huy động tổng lực với hơn 13.000 cán bộ, chiến sĩ các lực lượng chuyên trách và an ninh tỉnh, huyện, hàng vạn cán bộ an ninh xã, ấp. Trong đó có 1.500 cán bộ, chiến sĩ thuộc Ban An ninh trung ương cục và đặc khu, 4.500 cán bộ chiến sĩ vừa chi viện vào chiến trường; hơn 1.000 cơ sở bí mật của lực lượng an ninh và 287 cơ sở điệp báo hoạt động trong nội thành Sài Gòn - Gia Định, hàng trăm cơ sở an ninh, điệp báo của các tỉnh khác đồng loạt ra quân thực hiện nhiệm vụ được phân công (3). Khẩn trương in ấn và chuyển ngay xuống địa bàn nhiều loại thông báo, tài liệu phục vụ đăng ký trình diện, hướng dẫn quản lý an ninh, trật tự trong thành phố, vùng mới giải phóng; các loại panô, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền cách mạng. Đầu tháng 3-1975, Bộ Công an đã cử đồng chí Thứ trưởng Viễn Chi cùng đoàn cán bộ công an vào Đà Nẵng và hành tiến về phía Nam để trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn an ninh các khu, tỉnh về công tác tiếp quản, tổ chức đăng ký trình diện và quản lý an ninh trật tự các đô thị mới giải phóng.

Trong suốt cuộc Tổng tiến công và nổi dậy, nhất là trong chiến dịch Hồ Chí Minh, các lực lượng An ninh miền Nam đã nhanh chóng triển khai các kế hoạch, nhiệm vụ được phân công, như: Phối hợp các lực lượng vũ trang tích cực tấn công địch, phá tề, trừ gian, diệt ác ôn, tay sai chỉ điểm,

trấn áp, trừng trị, vô hiệu hóa, răn đe số đối tượng cầm đầu, ngoan cố chống đối, có nhiều nợ máu với nhân dân; tập trung làm thất bại các chương trình, kế hoạch bình định, phượng hoàng, chiến tranh tâm lý, chiêu hồi của địch; Tăng cường công tác bảo vệ nội bộ, soát xét, phát hiện, bóc gỡ các đầu mối nội gián, thu thập, xử lý tin tức khai thác được từ các đối tượng gián điệp biệt kích xâm nhập vùng giải phóng, số mật báo viên, cảnh sát đặc biệt, tình báo, do thám chỉ điểm hoạt động ở vùng giáp ranh, các “lỗm chính trị, lỗm an ninh” ven đô; Vận động, hướng dẫn quần chúng nhân dân giữ gìn bí mật, phòng gian, bảo mật, bảo vệ vùng căn cứ, bảo vệ kho tàng, các tuyến đường hậu cần, vận chuyển vũ khí, phương tiện cho các chiến dịch, bảo vệ bí mật tuyệt đối các cuộc hành quân của lãnh đạo và lực lượng vũ trang vào nội đô.

Lực lượng an ninh vũ trang phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang và quần chúng cách mạng, mạng lưới cơ sở nội đô bảo đảm an ninh, an toàn cho lãnh đạo cơ quan đầu não của Trung ương cục, Bộ chỉ huy chiến dịch, Bộ chỉ huy tiền phương trên các hướng tiến công chiến lược. Lực lượng điệp báo, trinh sát vũ trang, an ninh đô thị và mạng lưới cơ sở nội đô đẩy mạnh các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản, nắm tình hình địch, nhất là các đối tượng tình báo, gián điệp, phản động nguy hiểm trên các địa bàn chiến lược, dọc các tuyến hành lang tiến công quân sự của Quân giải phóng, gấp rút điều tra, lập sơ đồ hệ thống bố phòng của địch, sơ đồ giao thông đường phố để cung cấp cho các đơn vị chiến đấu xung kích; sưu tra, phát hiện các tổ chức tình báo, gián điệp, cảnh sát đặc biệt, các tổ chức bình định, phượng hoàng, thiên nga của địch và các tổ chức đảng phái, chính trị phản động; lập hồ sơ, phân loại các đối

tượng nguy hiểm cần trừng trị, trấn áp, phục vụ công tác trước mắt và lâu dài...

Lực lượng an ninh vũ trang, trinh sát vũ trang, bảo vệ chính trị bám sát địa bàn, kết hợp chặt chẽ với các lực lượng khác tấn công chính trị các đối tượng nguy quân, nguy quyền, an ninh, tình báo, cảnh sát nguy; tích cực tuyên truyền, vận động, hỗ trợ quần chúng nhân dân nổi dậy giành quyền làm chủ, đồng thời thực hiện nhiệm vụ mở đường, dẫn đường và tiến công đánh chiếm, quản lý các mục tiêu trọng yếu được phân công, như: các cơ quan tình báo, an ninh, cảnh sát, chiêu hồi, tâm lý chiến, trại giam, toà Tỉnh trưởng của địch, các nhà máy điện, nhà máy nước, đài phát thanh, cơ quan thống tấn, báo chí... Tổ chức truy bắt, khai thác các đối tượng đầu sỏ, ác ôn, tình báo, gián điệp, mật báo viên, do thám, chỉ điểm, chiêu hồi, các phân tử phản cách mạng lẫn trốn. Riêng lực lượng an ninh Sài Gòn - Gia Định được tổ chức thành 4 mũi nhọn xung kích, tiến công địch cả bên ngoài và trong nội đô, kết hợp trinh sát vũ trang nội đô (B5) với điệp báo vận động, tổ chức, hướng dẫn quần chúng, thanh niên, sinh viên, học sinh nổi dậy đồng loạt ở các quận nội thành, nhanh chóng đưa lực lượng áp sát các mục tiêu quan trọng được phân công: Bộ Tư lệnh cảnh sát quốc gia (Tổng Nha cảnh sát), Bộ Chỉ huy cảnh sát đô thành, Ty cảnh sát Gia Định và một số Ty cảnh sát quận khác...

Từ sáng sớm ngày 30-4-1975, lực lượng Quân giải phóng đồng loạt nổ súng, tấn công quân sự mãnh liệt vào nội đô Sài Gòn, lợi dụng sự hoảng loạn, sơ hở của địch, an ninh vũ trang, trinh sát vũ trang nội đô Sài Gòn đã nhanh chóng tiến công tiêu diệt các ổ đề kháng vòng trong của địch, tận dụng lợi thế “luồn sâu, ém sẵn” và chớp thời cơ khi địch bỏ công sở chạy trốn, vào hồi 10h30 sáng ngày 30-4-1975, một cánh

quân trinh sát vũ trang nội đô (An ninh T4) do đồng chí Thái Doãn Mẫn (Tám Nam) chỉ huy đã nhanh chóng cơ động chiếm lĩnh, thu hồi toàn bộ khu vực Tổng Nha cảnh sát nguy (Bộ Tư lệnh cảnh sát quốc gia), tiếp quản, bảo vệ nguyên vẹn kho hồ sơ địch để lại, thu giữ, bảo quản cơ sở vật chất, phương tiện và nhiều tài liệu quan trọng khác (4). Đây là cơ quan đầu não quan trọng của chính quyền Sài Gòn trong nội đô bị ta đánh chiếm đầu tiên và tiếp quản nguyên vẹn. Tại Phủ tổng thống chính quyền Sài Gòn (Dinh Độc Lập), các cơ sở của tổ điệp báo A10 (An ninh T4) cùng một số cơ sở nội tuyến khác của thành ủy, quân đội đã nhanh chóng áp sát, gây sức ép, thuyết phục Tổng thống Dương Văn Minh và nội các chính quyền Sài Gòn ra lời kêu gọi binh lính quân đội Việt Nam cộng hòa hạ vũ khí, ngưng bắn vào hồi 9h30 phút sáng ngày 30-4-1975. Khi Quân giải phóng tiến vào chiếm lĩnh Dinh Độc lập, tiếp tục bám sát, tác động Dương Văn Minh, Tổng thống chính quyền Sài Gòn ra lời tuyên bố đầu hàng vô điều kiện, tạo ra điều kiện mới cho việc tiếp quản nguyên vẹn thành phố và nổi dậy giành chính quyền của lực lượng vũ trang và quần chúng ở khu vực Tây Nam Bộ, tránh được một cuộc đổ máu tàn khốc “nổi da xáo thịt” trước giờ ngưng tiếng súng.

Chiến thắng huy hoàng, thắng lợi vẻ vang của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đỉnh cao là đại thắng mùa Xuân 1975 là chiến thắng oanh liệt nhất, to lớn nhất của nhân dân ta trong sự nghiệp đấu tranh chống xâm lược, giải phóng dân tộc dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Kết thúc cuộc chiến tranh thực dân kiểu mới dài ngày nhất của Mỹ, chấm dứt 117 năm Việt Nam bị thực dân, đế quốc và bè lũ tay sai đô hộ. Đây là thắng lợi của tinh thần đoàn kết toàn dân tộc, kết

hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, thắng lợi của ý chí quyết tâm, khát vọng hòa bình, độc lập, tự do và tinh thần chiến đấu vô song dũng cảm, thông minh, sáng tạo của toàn Đảng, toàn quân toàn dân ta, trong đó có sự đóng góp to lớn công sức, trí tuệ và máu xương của nhiều thế hệ cán bộ chiến sĩ Công an nhân dân. Hơn 10.000 cán bộ chiến sĩ công an nhân dân đã chiến đấu, hy sinh anh dũng trên các mặt trận, hơn 5.000 cán bộ bị thương, hàng ngàn người bị nhiễm chất độc da cam, bị địch bắt tù đầy, tra tấn dã man trong các nhà tù khét tiếng của Mỹ ngụy; nhiều cơ sở điệp báo, cơ sở quần chúng của lực lượng an ninh đã hy sinh thân mình, hiến dâng tài sản, tận tình ủng hộ, giúp đỡ lực lượng an ninh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (5). Lực lượng công an nhân dân hai miền Nam - Bắc đã thể hiện rõ lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, với lý tưởng cách mạng, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao phó; trở thành lực lượng vũ trang tin cậy, vũ khí sắc bén, nòng cốt, xung kích trên mặt trận đấu tranh chống phản cách mạng, bảo đảm

vững chắc an ninh trật tự miền Bắc, bảo vệ an toàn căn cứ và cơ quan đầu não kháng chiến, bảo vệ an ninh trật tự vùng giải phóng, đánh bại các loại hình chiến tranh tình báo, gián điệp, gián điệp biệt kích, cảnh sát đặc biệt, nội gián, chiêu hồi, bình định, chiến tranh tâm lý thâm độc xảo quyệt của Mỹ và chính quyền Sài Gòn, góp phần quan trọng làm thất bại các loại hình chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ, giành toàn thắng trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước.

Đảng, Nhà nước, lịch sử dân tộc, lịch sử công an nhân dân ghi nhận những chiến công và thành tích to lớn ấy, đã phong tặng, truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho 331 tập thể và 265 cán bộ chiến sĩ an ninh (tính đến 6-2016) (6). Nhân dân ta và các thế hệ công an nhân dân mãi mãi trân trọng ghi ơn, tri ân sâu sắc sự hy sinh cao cả và vô cùng tự hào về những người con ưu tú đã cống hiến hết mình cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất nước nhà.

CHÚ THÍCH

(1). Đảng Cộng sản Việt Nam - *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 34, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2004.

(2), (3), (5), (6). Bộ Công an - *Tổng kết lịch sử Công an nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)*, Nxb. Công an Nhân dân, Hà Nội, 2017.

(4). Tọa đàm lãnh đạo Viện Lịch sử Công an với nhân chứng lịch sử: Thiếu tướng Huỳnh Huê (nguyên Tổ phó A10), Đại tá Thái Doãn Mẫn (nguyên Phó ban ANT4), Đại tá Lê Văn Lên (Anh hùng LLVTND - nguyên Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn Vinh quang, bảo vệ Thành ủy Sài Gòn - Gia Định), Tp Hồ Chí Minh, 4-2016.